TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36/2020/QĐST - HNGĐ	*Phù Yên, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2020/TLST/HNGĐ, ngày 12 tháng 02 năm 2020 giữa:

- anh Mùa A S, sinh năm 1987. Công tác tại Phòng văn hóa và thông tin huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: chị Thào Thị T, sinh năm 1989.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại bản Suối C, xã Suối B, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phù Yên – Phòng Giao dịch Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điều 147 Bộ luật Dân sự; khoản 7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Mùa A S và chị Thào Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về con chung: Về con chung: anh Mùa A S có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu Mùa Đức M, sinh ngày 26/8/2009 và cháu Mùa Thị Tuyết N, sinh ngày 26/02/2011 đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

- Chị Thào Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

b. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c. Về tài sản riêng: Không có.

d. Về nợ chung: anh Mùa A S có trách nhiệm thanh toán trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phù Yên – Phòng Giao dịch Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La số tiền gốc là 95.000.000,đ (Chín mươi lăm triệu đồng) và lãi xuất phát sinh tính từ ngày 01/02/2020 theo hợp đồng tín dụng số 17 – 2019/HĐTD, mã KH: 7909 – 7909 – 176917456, ngày 18/01/2019 giữa bên cho vay: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phù Yên – Phòng giao dịch Gia Phù và bên vay: anh Mùa A Sáy; địa chỉ: bản Suối Cáy, xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; SĐT: 0976.657.606;

đ. Về án phí: anh Mùa A S tự nguyện chịu 150.000,đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Mùa A Sáy 150.000,đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu: quyển số 078, số AA/2016/0003874, ngày 12/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La.
- VKSND huyện Phù Yên (2).
- Chi cục THADS huyện Phù Yên.
- UBND xã Suối B, huyện Phù Yên.
- Đương sự (4);
- Ngân hàng NN và PTNT Gia P (2);
- Lưu HS, AV;

Lê Lương Anh